

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HÓA  
TỈNH THANH HÓA**  
Bản án số: 257/2022/HS-ST  
Ngày: 07- 9-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đình Vụ

Ông Trịnh Xuân Tính

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Minh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Ông Trịnh Huy Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 245/2022/TLST-HS, ngày 29 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 268/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 137A/2022/HSST- QĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Đăng M, sinh năm 1991**

Nơi ĐKKHKT và Nơi ở hiện nay: Số 81 L, phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đăng N, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; Có vợ là Trịnh Thị H, có 01 con sinh năm 2012; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 09/01/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Nhân thân: Ngày 27/3/2008 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/11/2021 đến ngày 26/11/2021 chuyển tạm giam. Ngày 15/4/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

**2. Nguyễn Anh T, sinh năm 1996**

Nơi ĐKKHKT: Số 48 Đ, phường Ng, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng H (Đã chết) và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1978; Có vợ là Hồ Phương T (Đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2014;

Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/11/2014 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/11/2021 đến ngày 27/11/2021 chuyển tạm giam. Ngày 16/4/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 17/11/2021, Nguyễn Đăng M và Nguyễn Văn L, đang uống bia và sử dụng bóng cườì tại quán bi-a của L ở số 305 Q, phường Đ, thành phố H thì M điện thoại rủ Vũ Thị Huyền Tr, đến uống bia cùng. Một lúc sau, Tr và Hoàng Thị Vân A, đến quán bi-a cùng uống bia và sử dụng bóng cườì. Lúc này, loa để bàn thanh toán của quán đã bật nhạc. Khi đang uống bia và sử dụng bóng cườì thì L nhờ A gọi cho một bạn nữ đến ngồi cùng, khoảng một lúc sau một người phụ nữ đến nhưng do L không ưng nên người này đi về. L cũng đứng dậy thay đồ rồi đi về nhà.

Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, M gọi điện thoại cho Nguyễn Anh T hỏi mua một chỉ Ketamine với giá 3.000.000 đồng, T đồng ý. T lấy 01 túi Ketamine kích thước khoảng (4x4)cm, lấy giấy ăn màu trắng bọc bên ngoài, T nói với Nguyễn Thị D, là bạn gái ở cùng nhà với T đi ra ngoài cùng T, D đồng ý. T và D đi xe taxi đến quán của L. Khi ở trên xe, T đưa gói giấy bên trong có chứa ma túy Ketamine cho D và dặn vào đưa cho anh M. T không nói cho D biết bên trong gói giấy là ma túy Ketamine. T cầm gói giấy đi vào đưa cho M, sau đó ra xe taxi về cùng T. M cầm gói giấy mở ra bên trong là 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy loại Ketamine, M lấy đĩa sứ màu trắng đồ túi ma túy Ketamine ra đĩa, dùng thẻ nhựa trên đĩa cà và kẻ Ketamine thành các đường rồi lấy ống hút được cuộn sẵn bằng tờ tiền 20.000 đồng tự sử dụng. Tiếp đó, M đưa đĩa Ketamine cho Tr. Tr cầm đĩa rồi lấy ống hút trên đĩa sử dụng 02 đường xong đặt đĩa xuống bàn, sau đó M tiếp tục sử dụng.

Khoảng hơn 06 giờ cùng ngày, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Thanh Hoá phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 đĩa sứ màu trắng trên mặt đĩa bám dính chất bột màu trắng, 01 thẻ nhựa màu đen, 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 bật lửa, 06 bình khí (loại bình khí bóng cườì), 20 xác bóng, 01 loa màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max màu xám đen.

Tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở đối với Nguyễn Anh T tại phòng 1609, toà nhà A, chung cư T, phường Đ, thành phố H, khi Cơ quan điều tra thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp thì phát hiện tại phòng ngủ chính 01 gói nilon màu trắng, kích thước (4x4)cm và 02 gói nilon màu trắng, kích thước (3x3)cm bên trong đều chứa chất các hạt tinh thể màu trắng đựng trong 01 vỏ bao thuốc lá; 01 cân tiểu li màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE; 01 bình nhựa nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01

ống nhựa màu trắng; 01 ống thủy tinh màu trắng, dạng công có bấm dính chất bột màu trắng và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng của Nguyễn Anh T.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Anh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi bán ma túy cho M và số ma túy Công an phát hiện, thu giữ của T là do T cất giấu với mục đích bán để kiếm lời. Việc T cất giấu ma túy và mang ma túy bọc vào giấy ăn đưa cho Nguyễn Thị D mục đích bán cho M, D không biết. Về nguồn gốc số ma túy T bán cho M và số ma túy bị thu giữ của T, T khai được một người tên V, khoảng 20 tuổi cho vào ngày 16/11/2021 tại khu vực cầu Q, phường Đ, thành phố H, tuy nhiên, T không biết địa chỉ của người này.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hoá đã phối hợp với Trạm y tế phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá tiến hành xét nghiệm nước tiểu thu giữ của các đối tượng. Kết quả: Nguyễn Đăng M, Vũ Thị Huyền Tr dương tính với ma túy, loại Ketamine.

Tại Kết luận giám định số 3486/PC09 ngày 22/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong (thu giữ trên đĩa sứ) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,131g, loại Ketamine.

Tại Kết luận giám định số 3487/PC09 ngày 22/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,664g, loại Ketamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 1,368g, loại Ketamine.

- Chất bột màu trắng bấm dính trong ống thủy tinh màu trắng dạng công của phong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra xác định, Vũ Thị Huyền Tr không có trong danh sách người nghiện ma túy quản lý tại địa phương. Ngày 18/5/2022, Tr đã chết.

- Đối với Nguyễn Anh T không biết việc M mua ma túy để tổ chức sử dụng nên không đồng phạm với Nguyễn Đăng M về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Đối với người tên V đã cho Nguyễn Anh T ma túy vào ngày 16/11/2021, T không biết địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

- Nguyễn Thị D không biết T cất giấu ma túy tại nơi ở nên không đồng phạm với Nguyễn Anh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Nguyễn Văn L không biết việc M và Tr sử dụng ma túy nhưng do không quản lý, để các đối tượng lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy tại quán bi-a của mình nên UBND thành phố Thanh Hoá đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối

với Nguyễn Văn L theo quy định điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

**Về vật chứng của vụ án:**

- Số ma túy còn lại sau giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật giám định gồm toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong; 01 ống thủy tinh, màu trắng, dạng công; 0,611 gam Ketamine; 1,258 gam Ketamine; 0,115 gam Ketamine. Tất cả cho vào 02 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên các giám định viên và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa màu đen; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 01 bật lửa; 06 bình khí bóng cười; 20 xác bóng cao su; 01 cân tiểu li màu đen, nhãn hiệu POCKET SCALE; 01 bình nhựa nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống nhựa màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng, bên trong lắp sim số thuê bao 0972.463.474 của bị can Nguyễn Anh T. Toàn bộ số vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa chờ xử lý theo quy định.

Tại cáo trạng số 193/CT-VKS, ngày 27/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố Nguyễn Đăng Minh về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015; Nguyễn Anh Tuấn về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

***Tại phiên tòa hôm nay***

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Đăng M;

Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Anh T.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng M phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù, tổng hợp hình phạt 12 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” của Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HSST ngày 09/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam.

Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 27 tháng đến 33 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng; Đề nghị truy thu số tiền 3.000.000đ mà T bán ma túy cho M.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng sự khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận:

Trong khoảng thời gian từ 04 giờ đến 06 giờ, ngày 17/11/2021, tại số nhà 305 Q, phường Đ, thành phố H, Nguyễn Đăng M đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, loại Ketamine cho Vũ Thị Huyền Tr.

Nguyễn Anh T là người bán ma túy cho Nguyễn Đăng M, khám xét khẩn cấp người, nơi ở của Nguyễn Anh T thu giữ 2,032g ma túy loại Ketamine, T cất giấu với mục đích để bán kiếm lời.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Đăng M phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nguyễn Anh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Đăng M nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện. Hành vi đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất gây nghiện của Nhà nước, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác và còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Ngoài ra bị cáo Nguyễn Đăng M phạm tội trong thời gian thử thách nên áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 12 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” của Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HSST ngày 09/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Anh T biết rõ ma túy là một trong những tệ nạn nguy hiểm cho xã hội, gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng đến đời sống của nhiều gia đình. Ma túy

đã làm kiệt quệ về sức khỏe và tài sản, là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm, gây lan truyền căn bệnh HIV/ADS. Vì hám lợi nên bị cáo đã bán ma túy cho các con nghiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất gây nghiện của Nhà nước và còn gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Anh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đăng M có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng chung tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Với tính chất vụ án nghiêm trọng, với nhân thân của bị cáo, xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt tiền nhưng do các bị cáo đều không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành và các dụng cụ để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Đối với chiếc điện thoại là tang vật vụ án nên tịch thu bán sung quỹ nhà nước; Sung quỹ nhà nước số tiền 20.000đ mà bị cáo cuộn làm ông hút.

Đối với số tiền 3.000.000đ bị cáo Nguyễn Anh T bán ma túy cho Nguyễn Đăng M là tiền do phạm tội mà có nên cần phải truy thu sung công quỹ nhà nước. Do bị cáo M mới trả cho T 1.000.000đ nên truy thu của T 1.000.000đ và truy thu của M 2.000.000đ.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Đăng M.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Anh T.

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Đăng M phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”,

Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Đăng M 37 (Ba mươi bảy) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam là 4 tháng 27 ngày (Từ ngày 17/11/2021 đến ngày 15/4/2022) còn lại

32 tháng 03 ngày. Tổng hợp hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” của Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HSST ngày 09/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam là 01 tháng 27 ngày (Từ ngày 19/6/2019 đến ngày 16/8/2019) còn lại 10 tháng 03 ngày. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung còn lại của hai bản án là 42 (Bốn mươi hai) tháng 06 (Sáu) ngày. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Anh T 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam là 4 tháng 27 ngày (Từ ngày 18/11/2021 đến ngày 16/4/2022) còn lại 25 (hai mươi lăm) tháng 03 (ba) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành bản án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ: Hai phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa số ma túy còn lại sau giám định; Một đĩa sứ màu trắng đã cũ; Một thẻ nhựa cứng màu đen; Một bật lửa ga màu đỏ; Một cân tiểu ly màu đen; Hai mươi (20) xác bóng cười; Sáu (06) bình khí (Loại bình khí bóng cười); Một chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có gắn ống hút nhựa; Tịch thu sung quỹ nhà nước một ống hút được cuộn bằng tiền VNĐ 20.000đ;

Hiện số tang vật và tài sản đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 151/2022/THA ngày 28/6/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa với Công an thành phố Thanh Hóa.

Truy thu của Nguyễn Đăng M số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng); Truy thu của Nguyễn Anh T số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14. mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Chi cục THA TP H;

**Đã ký**

- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**Trương Thị Anh**